TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 261/2019/HC-PT
Ngày 16 - 10 -2019

V/v khởi kiện quyết định hành chính

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Duy Nhiệm;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Hùng;

Ông Vũ Minh Tuấn.

Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhật Phương, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội*:** Bà Trần Thị Minh Ngọc, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lí số 10/2019/TLPT-HC ngày 09 tháng 01 năm 2019 về "*Khởi kiện quyết định hành chính*".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 09/2018/HC-ST ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 9309/QĐ-PT ngày 01/10/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội giữa các đương sự:

* *Người khởi kiện:* Ông Đoàn Vĩnh T, sinh năm 1976, có mặt;

Trú tại: Bản S, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La;

Người đại diện theo ủy quyền của ông T: Ông Nguyễn Bá L, sinh năm 1960, có mặt;

Trú tại: Phường T, thành phố S, tỉnh Sơn La;

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của ông T: Bà Trịnh Lê Ngọc Q, Luật sư Trung tâm tư vấn luật T, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La, có mặt;

* *Người bị kiện:*

1. Ủy ban nhân dân (sau đây gọi là UBND) thành phố Sơn La;

2. Chủ tịch UBND thành phố Sơn La;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đào Văn Q1, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND thành phố Sơn La (văn bản ủy quyền số 858/TB-UBND ngày 14/10/2019), có mặt.

3. Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La, có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty cổ phần ASC Tây Bắc;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Hoàng Thị H, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị (Gọi tắt là HĐQT), vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo hồ sơ vụ án và Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án như sau:

Đầu năm 2017, ông T nhận được Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 (sau đây gọi tắt là quyết định 71) của UBND thành phố Sơn La về việc thu hồi 1.967,8m^2 đất của ông T để thực hiện dự án Trung tâm hành chính - Văn hóa Phật giáo Sơn La - đợt 17 và Quyết định số 72/QĐ-UBND 16/01/2017 (sau đây gọi tắt là Quyết định 72) của UBND TP Sơn La về phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án xây dựng công trình Văn hóa phật giáo.

Không đồng ý với 02 quyết định nêu trên, ông T đã làm đơn khiếu nại lên Chủ tịch UBNDTP Sơn La. Ngày 31/03/2017 Chủ tịch UBNDTP Sơn La đã có Quyết định số 619/QĐ-UBND về việc trả lời khiếu nại lần đầu, với nội dung giữ nguyên 02 quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 và Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 của UBND TP Sơn La về phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án xây dựng công trình Văn hóa phật giáo.

Ông T tiếp tục khiếu nại lần 2, ngày 21/8/2017 Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La ban hành Quyết định số 2274/QĐ-UBND về việc trả lời khiếu nại lần hai đối với ông Đoàn Vĩnh T, trong đó đã chỉ rõ những vi phạm trong quá trình thu hồi đất của ông T nhưng vẫn kết luận giữ nguyên 02 quyết định số 71 và 72 của UBND TP Sơn La.

Do không đồng ý với các quyết định hành chính nêu trên, ông T đã khởi kiện ra Tòa án yêu cầu giải quyết những nội dung sau:

1. Hủy bỏ toàn bộ Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 của UBNDTP Sơn La về việc thu hồi 1.967,8m^2 đất của 01 hộ gia đình tại bản S, phường C, thành phố S để thực hiện dự án xây dựng Trung tâm hành chính - Văn hóa Phật giáo Sơn La - đợt 17.

2. Hủy bỏ toàn bộ Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án xây

dựng Trung tâm hành chính - Văn hóa Phật giáo Sơn La (lần 17); địa điểm: bản S, phường C, thành phố S.

3. Hủy bỏ toàn bộ Quyết định số 619/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của Chủ tịch UBND TP Sơn La về việc giải quyết khiếu nại của ông Đoàn Vĩnh T trú tại bản S, phường C, thành phố S (lần đầu).

4. Hủy bỏ toàn bộ Quyết định số 2274/QĐ-UBND ngày 21/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Đoàn Vĩnh T, bản S, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La (lần 2).

5. Yêu cầu chi trả cho ông Đoàn Vĩnh T số tiền 3.119.198.416 đồng tiền bồi thường tài sản trên đất, để ông T thực hiện chi trả lại cho Công ty ASC.

6. Bồi thường 1.967,8m^2 đất vườn của ông T theo giá thị trường với giá tạm tính là 4,5 triệu đồng/1m^2 tương ứng với số tiền 8,8 tỷ đồng. Đồng thời hoàn trả 200m^2 đất thổ cư cho ông T theo đúng quy định.

7. Trường hợp UBNDTP Sơn La không chấp nhận bồi thường cho ông T như yêu cầu thì ông T không nhất trí cho thu hồi đất của ông T. Ông T cam kết tự phân lô bán theo giá thị trường hoặc trực tiếp xây dựng đúng như quy hoạch 1/500 đã được phê duyệt.

** Quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện là ông Đoàn Vĩnh T trình bày:*

Ngày 26/02/2004, ông Đoàn Vĩnh T được UBND thị xã Sơn La cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Seri 387687 tại bản S, phường C, thị xã S, tỉnh Sơn La (nay là thành phố S, tỉnh Sơn La) với diện tích 1.500m^2 đất (trong đó có 200m^2 đất thổ cư và 1.300m^2 đất vườn). Năm 2010 ông T cho Công ty Cổ phần Thương mại ô tô ASC Tây Bắc (gọi tắt là Công ty ASC) thuê 1.967,8m^2 đất trên để xây dựng nhà xưởng, sửa chữa xe ô tô. Thời hạn thuê đất là 30 năm, tại Điều 4 các bên có thỏa thuận, khi nhà nước thu hồi đất ông T có trách nhiệm bồi thường cho Công ty ASC. Tuy nhiên, khi nhà nước thu hồi đất đã không thực hiện đúng trình tự, bồi thường, hỗ trợ về đất không đúng quy định, không theo đơn giá thị trường; việc bồi thường hỗ trợ về tài sản trên đất không phải cho ông mà cho Công ty ASC Tây Bắc là không đúng với thỏa thuận tại Điều 4 của Hợp đồng thuê đất giữa ông với Công ty ASC Tây Bắc.

** Người bị kiện là UBND và Chủ tịch UBND thành phố Sơn La trình bày như sau:*

Thực hiện dự án Trung tâm hành chính - Văn hóa Phật giáo Sơn La, UBND TP Sơn La tiến hành thu hồi đất của các hộ trên diện tích 22,3ha (*gồm: 16,1ha để xây dựng khu hành chính, văn hóa Phật giáo và 6,2ha khu tái định cư*) tại bản C, bản

S, phường C, thành phố S, trong đó có hộ gia đình ông Đoàn Vĩnh T. UBND TP Sơn La đã ban hành Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 về việc thu hồi đất và Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 về việc phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ tài sản trên đất đối với diện tích đất bị thu hồi của hộ gia đình ông Đoàn Vĩnh T; diện tích đất đã thu hồi của hộ gia đình ông Đoàn Vĩnh T là 1.967,8m^2, là căn cứ vào diện tích trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, các giấy tờ khác có liên quan và khi UBND TP Sơn La thực hiện đo đạc, xác định diện tích đất để thu hồi thì chính ông T là người trực tiếp chỉ dẫn ranh giới và ký xác nhận vào diện tích đất bị thu hồi là 1.967,8m^2 đất. Diện tích đất bị thu hồi của ông T đã được UBND tỉnh Sơn La điều chỉnh 03 lần quy hoạch. Hai lần đầu quy hoạch là đất dịch vụ và lần thứ 3 điều chỉnh quy hoạch thành đất ở với mục đích đấu giá quyền sử dụng đất để phục vụ dự án xây dựng Trung tâm hành chính Phật giáo.

Sau khi ông T có đơn khiếu nại, Chủ tịch UBND TP Sơn La đã ban hành Quyết định số 619/QĐ-UBND ngày 31/03/2017 về việc trả lời khiếu nại lần đầu với nội dung, việc thu hồi và bồi thường về đất đối với hộ gia đình T là đúng theo quy định của pháp luật. Do vậy, UBND TP Sơn La giữ nguyên hai quyết định số 71 và 72 mà UBND TP Sơn La đã ban hành.

Vì những lý do nêu trên, UBNDTP Sơn La và Chủ tịch UBND TP Sơn La không nhất trí với yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Vĩnh T.

** Người bị kiện là Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La trình bày như sau:*

Sau khi Chủ tịch UBND TP Sơn La ban hành quyết định giải quyết khiếu nại lần một, không đồng ý nên ông T tiếp tục khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La, ngày 21/8/2017 Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La ban hành Quyết định số 2274/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại đối với ông T; theo đó xác định: Việc thu hồi đất của hộ gia đình ông Đoàn Vĩnh T để thực hiện dự án Trung tâm hành chính - Văn hóa phật giáo Sơn La là đảm bảo theo quy định của pháp luật; trình tự, thủ tục thu hồi đất của gia đình ông T tuy UBND TP Sơn La có một số vi phạm, như: Mẫu thông báo thu hồi đất, tên hộ gia đình bị thu hồi đất không rõ ràng, người bị thu hồi đất không nhận được thông báo thu hồi đất, thời gian thu hồi đất không đảm bảo theo quy định của Luật Đất đai 2013, nhưng không ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích vật chất của ông T; theo Bản đồ Quy hoạch chi tiết được điều chỉnh lần 3 thì diện tích đất của ông T thuộc lô OT-10 được quy hoạch là đất ở nhưng không nằm trong các lô đã được bán đấu giá; toàn bộ tài sản trên đất là do Công ty ASC Tây Bắc tạo dựng, nên việc bồi thường và hỗ trợ di chuyển tài sản cho Công ty ASC Tây Bắc là đúng đối tượng, không vi phạm quy định của pháp luật;

UBND TP Sơn La đã tính toán và đưa ra các phương án bồi thường về đất và hỗ trợ tái định cư cho hộ gia đình ông T đảm bảo hài hòa giữa quy định của pháp luật và quyền lợi vật chất của gia đình ông T. Do vậy, Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La không nhất trí với khiếu nại của ông T và giữ nguyên các Quyết định số 71, 72 và 619. Việc ông T khởi kiện yêu cầu hủy các Quyết định trên là không có cơ sở, Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La không chấp nhận.

** Người đại diện theo pháp luật của Công ty ASC - bà Hoàng Thị H trình bày:*

Ông Đoàn Vĩnh T có lập hợp đồng cho Công ty ASC Tây Bắc thuê diện tích 1.500m^2 tại bản Sẳng, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La để xây dựng nhà xưởng chữa chữa ô tô và Showroom ô tô. Ông T chỉ xác lập hợp đồng cho thuê đất mà không có bất kỳ giá trị góp vốn nào đối với tài sản của Công ty ASC trên diện tích đất thuê.

Khi UBND TP Sơn La thực hiện thu hồi toàn bộ diện tích đất của ông T để thực hiện dự án công trình văn hóa Phật giáo và thực hiện đền bù hỗ trợ tài sản trên đất cho Công ty ASC với số tiền 3.119.198.416 đồng là phù hợp, đúng quy định của pháp luật. Bởi vì, Toàn bộ tài sản trên đất ông T đều do Công ty ASC Tây bắc tạo lập ra sau khi thuê đất của ông T.

Nay ông T yêu cầu UBNDThành phố Sơn La phải chi trả số tiền nêu trên cho ông T là không đúng, không có cơ sở để chấp nhận. Do vậy, Công ty ASC Tây Bắc đề nghị giữ nguyên nội dung về chi trả tiền bồi thường như đã nêu tại Quyết định số 72 của UBNDTP Sơn La, và các quyết định trả lời khiếu nại lần 1 và lần 2.

Với nội dung trên tại Bản án hành chính sơ thẩm số 09/2018/HC-ST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã quyết định:

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 62; điểm a, khoản 2 Điều 66, 69 Điều 74 của Luật Đất đai năm 2013; Điều 17, khoản 4 Điều 68 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Luật khiếu nại 2011; điểm a khoản 2 Điều 193 của Luật tố tụng hành chính 2015; khoản 1 Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử:

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Vĩnh T đối với yêu cầu hủy các quyết định: Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 của UBNDTP Sơn La về việc thu hồi 1.967,8m^2 đất của 01 hộ gia đình tại bản S, phường C, thành phố S để thực hiện dự án xây dựng Trung tâm hành chính - Văn hóa Phật giáo Sơn La - đợt 17; Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 về việc phê

duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án xây dựng Trung tâm hành chính - Văn hóa Phật giáo Sơn La (lần 17), địa điểm: Bản S, phường C, thành phố S; Quyết định số 619/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của Chủ tịch UBND TP Sơn La về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông Đoàn Vĩnh T trú tại bản S, phường C, thành phố S; Quyết định số 2274/QĐ-UBND ngày 21/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La về việc giải quyết đơn khiếu nại (lần hai) của ông Đoàn Vĩnh T, bản S, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La.

- Không chấp nhận việc ông Đoàn Vĩnh T yêu cầu chi trả 3.119.198.416 đồng (*Ba tỷ một trăm mười chín triệu một trăm chín tám nghìn bốn trăm mười sáu đồng*) tiền bồi thường tài sản trên đất của Công ty ASC Tây Bắc.

- Không chấp nhận yêu cầu bồi thường 1.967,8m^2 đất vườn của ông Đoàn Vĩnh T theo giá thị trường với tổng số tiền 8.800.000.000 đồng (*Tám tỷ tám trăm triệu đồng*).

- Không chấp nhận việc ông Đoàn Vĩnh T tự phân lô theo quy hoạch 1/500 đã được phê duyệt và bán đất theo giá thị trường.

Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/12/2018 ông Đoàn Vĩnh T có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án số 09/2018/HC-ST ngày 27/11/2018 của Toà án nhân dân tỉnh Sơn La, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án để xét xử lại, chấp nhận đơn khởi kiện của ông.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Ông Đoàn Vĩnh T giữ nguyên nội dung kháng cáo và trình bày:

Tòa án cấp sơ thẩm đã không chấp nhận đơn khởi kiện của ông để hủy các Quyết định số 71, 72 là không có căn cứ; bởi vì: Hai quyết định trên ban hành không đúng trình tự, thủ tục thu hồi cũng như bồi thường, hỗ trợ tái định cư có nhiều vi phạm, nội dung cả hai quyết định không đúng thực tế; quyết định thể hiện thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng Trung tâm hành chính - Văn hóa phật giáo Sơn La, nhưng thực chất là quy hoạch đất ở, phân lô để bán; đất của ông đã được cấp có thẩm quyền cấp GCNQSD đất, quá trình thu hồi đất không có mặt ông và không được tham gia; diện tích thu hồi trong quyết định là 1.967,8m^2 nhưng thực chất của ông theo GCNQSD đất là 1.500m^2. Thời gian thu hồi đất chưa đảm bảo 180 ngày, không tổ chức đối thoại với gia đình ông T; việc thu hồi đất để đấu giá thu tiền là vì mục đích thương mại, nhưng không được thương lượng, thỏa thuận.

Do các quyết định thu hồi đất; quyết định bồi thường hỗ trợ, tái định cư vi phạm pháp luật nhưng các quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thành phố Sơn La, Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La vẫn giữ nguyên các quyết định đó là trái pháp luật, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi ích hợp pháp của

ông. Do đó, ông T cũng như người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của ông T đề nghị chấp nhận kháng cáo, hủy bản án sơ thẩm để chấp nhận đơn khởi kiện của ông T.

Ý kiến tranh luận của Người bị kiện: UBND TP Sơn La, Chủ tịch UBNDTP Sơn La và Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La giữ nguyên nội dung và quan điểm như tại cấp sơ thẩm và trình bày thêm: Trong quá trình thực hiện việc thu hồi đất của ông T tuy có một số sai sót, như: Thông báo không đúng vì tại thời điểm đó trên thửa đất này có ba người sử dụng, còn việc trả tiền cho Công ty ASC là do Hội đồng cổ đông của công ty đã họp và thống nhất cử bà H làm người đại diện và chính Công ty là đã bỏ tiền ra để xây dựng nên các tài sản trên đất, ông T không phải là thành viên của Công ty và cũng không góp vốn để xây dựng các tài sản trên. Chủ tịch và UBND thành phố Sơn La thấy bản án sơ thẩm đã xét xử đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm:

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng hành chính; những người tham gia tố tụng ở giai đoạn phúc thẩm đã chấp hành đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ thấy rằng: Ông T kháng cáo yêu cầu tuyên hủy bản án sơ thẩm, chấp nhận đơn khởi kiện của ông là không có căn cứ chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính không chấp nhận kháng cáo của ông Đàm Vĩnh T, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội; lời trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử thấy như sau:

** Về thủ tục tố tụng:*

[1] Về thẩm quyền: Tòa án cấp sơ thẩm xác định yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là Quyết định thu hồi đất số 71; Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng của UBND thành phố Sơn La số 72; các Quyết định giải quyết khiếu nại lần một số 619 của Chủ tịch UBND thành phố Sơn La và Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai số 2274 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La là các quyết định cá biệt của cơ quan hành chính nhà nước cấp huyện, cấp tỉnh trong lĩnh vực quản lý đất đai, là đối tượng khởi kiện vụ án hình chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và thuộc thẩm quyền giải quyết

theo trình tự sơ thẩm của Tòa án nhân dân cấp tỉnh; ông T khiếu nại và khởi kiện đang trong thời hạn một năm nên đang trong thời hiệu khởi kiện. Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La thụ lý, giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng quy định tại khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; Điều 116 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

[2] Xác định tư cách người tham gia tố tụng trong vụ án và sự có mặt của các đương sự tại phiên tòa: Tòa cấp sơ thẩm xác định tư cách người khởi kiện, người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa một số người đại diện của người bị kiện vắng mặt, nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 157; khoản 1 Điều 158 Luật tố tụng hành chính.

** Về nội dung:*

[3] Để thực hiện dự án xây dựng Trung tâm văn hóa - Phật giáo tỉnh Sơn La; UBND thành phố Sơn La có thông báo về việc thu hồi đất và tiến hành các thủ tục theo quy định của pháp luật và ngày 16/01/2017 UBND thành phố Sơn La đã ban hành Quyết định số 71/QĐ-UBND về việc thu hồi đất đối với ông T; đồng thời cùng ngày ban hành Quyết định số 72/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Xét về thẩm quyền, thủ tục ban hành các quyết định nêu trên đúng pháp luật; nhưng trình tự để ban hành có sự vi phạm, Như: Vi phạm về việc giao thông báo thu hồi đất cho ông T, thời gian thu hồi đất, không tổ chức đối thoại trực tiếp với ông T...Tuy nhiên, những vi phạm này không lớn, không lành ảnh hưởng đến quyền lợi ích hợp pháp của ông T và đã được UBND tỉnh Sơn La chỉ ra tại Quyết định giải quyết khiếu nại số 2274, nên không cần thiết phải hủy 02 Quyết định này để thực hiện lại. Tuy nhiên, cần kiến nghị với UBND thành phố Sơn La nghiêm túc rút kinh nghiệm.

[4] Xét nguồn gốc đất của ông T: Ngày 26/02/2004 ông T được UBND thị xã Sơn La (nay là thành phố Sơn La) cấp GCNQSD đất số Seri 387687 tại bản S, phường C, thị xã S với diện tích 1.500m^2 (trong đó 200m^2 đất thổ cư và 1.300m^2 đất vườn). Như vậy, ông T là người sử dụng hợp pháp, nên khi nhà nước thu hồi phải bồi thường hỗ trợ theo quy định và thực tế UBND TP Sơn La đã ban hành Quyết định số 72 về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng theo quy định pháp luật.

Xét về diện tích đất bị thu hồi: Theo Quyết định thu hồi thể hiện diện tích 1.967,8m^2, theo kết quả xem xét thẩm định tại chỗ thửa đất có diện tích 1.702m^2. Theo ông T, diện tích của ông 1.500m^2 và ông mua 202m^2 của ông Cà Văn Lùn có giấy tờ viết tay phù hợp với kết quả đo vẽ kiểm tra hiện trạng do Tòa án thực hiện. Tuy nhiên, tại thời điểm đo đất để thu hồi ông T xác nhận diện tích đất theo hồ sơ thu hồi và đã ký vào các sơ đồ đo đất; tại phiên tòa sơ thẩm ông cho rằng do thiếu thận trọng ông đã ký vào các văn bản do UBND TP Sơn La lập, nhưng không có căn cứ để chứng minh. Hơn nữa, UBND thành phố cho rằng đây là diện tích đất thực tế khi đo đạc để xác định diện tích tiến hành công tác thu hồi, bồi

thường, đền bù và UBND TP Sơn La chấp nhận thu hồi và bồi thường cho ông T theo diện tích thực tế này, nên không làm ảnh hưởng đến quyền lợi của ông T. Vì vậy, xác định diện tích đất bị thu hồi là 1.967,8m^2 như quyết định thu hồi đất của UBND thành phố Sơn La là có căn cứ.

[5] Đối với yêu cầu chi trả tiền bồi thường tài sản trên đất của Công ty ASC Hội đồng xét xử thấy: năm 2010 ông T cho Công ty ASC thuê đất để làm nhà xưởng sửa chữa ô tô và Showroom ô tô không có tài sản gì trên đất; sau khi thuê đất, Công ty ASC Tây Bắc đã tạo lập nên khối tài sản trên đất, chính ông T cũng thừa nhận đây không phải là tài sản của ông gây dựng nên; tại thời điểm UBND thành phố Sơn La thu hồi đất thì ông T không phải là thành viên góp vốn của Công ty ASC Tây Bắc. Vì vậy, khi thực hiện thu hồi, UBND thành phố Sơn La đã thực hiện kiểm đếm và xác định chủ sở hữu tài sản trên đất bị thu hồi là của Công ty ASC Tây Bắc là có căn cứ. Từ đó, đã chi trả tiền bồi thường và hỗ trợ di chuyển tài sản cho Công ty là đúng pháp luật, không xâm phạm đến quyền lợi ích hợp pháp của ông T.

Từ đó thấy rằng, việc thu hồi đất của UBND thành phố Sơn La là có căn cứ, tuy về trình tự có vi phạm nhưng việc hỗ trợ, bồi thường là đúng quy định pháp luật; sau khi ông T có đơn khiếu nại, Chủ tịch UBND thành phố Sơn La đã thụ lý đơn, thành lập tổ xác minh và giao cho các cơ quan chuyên môn tiến hành rà soát, thẩm tra lại thấy việc thu hồi đất của ông T là có căn cứ nên Chủ tịch UBND TP Sơn La đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 619 giải quyết khiếu nại đối với ông T, nhưng ông T vẫn không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thành phố Sơn La, nên tiếp tục có đơn khiếu nại và Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La đã tiến hành thụ lý để giải quyết khiếu nại lần hai và ban hành Quyết định số 2274, trong quyết định này chỉ ra việc thu hồi đất của UBND TP Sơn La có một số vi phạm nên đã yêu cầu khắc phục, rút kinh nghiệm. Như vậy, Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La đã thực hiện đúng quy định của pháp luật trong việc giải quyết khiếu nại của ông T, đảm bảo được quyền và lợi ích hợp pháp của ông T.

[6] Tổng hợp các phân tích trên thấy rằng: Cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Vĩnh T là có căn cứ, phù hợp với pháp luật; quá trình giải quyết vụ án, cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng trình tự quy định của pháp luật; đảm bảo được quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự; tại cấp phúc thẩm không có thêm tình tiết gì mới đáng kể nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông T; đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ.

[7] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông T phải nộp án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241, Luật tố tụng hành chính năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của Đoàn Vĩnh T; giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 09/2018/HC-ST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

Về án phí: Ông Đoàn Vĩnh T phải nộp 300.000đ phí hành chính phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp tại biên lai số AA/2016/0001349 ngày 12/12/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La. Xác nhận ông Đoàn Vinh T đã nộp đủ án phí.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Cục THA dân sự tỉnh Sơn La;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Duy Nhiệm